

Bản án số: 70/2021/HS-ST  
Ngày: 11/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hồng Quang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

Bà Nguyễn Thị Nga

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Nguyễn Thị Ngọc Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TLST - HS ngày 15/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 26/4/2021 đối với các bị cáo:

1. LVN, sinh năm: 1992; đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Lọng Mén, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông A và bà T; có vợ là L và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 27/12/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II – Công an Thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phan Thị Thu Trang là trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

2. TVS, sinh năm: 1984; đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Lọng Mén, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông K và bà I; có vợ là P và có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 27/12/2020

chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II – Công an Thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Quang Đạo là trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 18/12/2020, Nhung rủ Sáng mỗi người góp 100.000 đồng đi lên Từ Sơn, Bắc Ninh để mua ma túy cùng sử dụng, Sáng đồng ý và đưa cho Nhung 100.000 đồng. Nhung điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda WINNERX BKS: 26B2-571.70 chở Sáng từ Cầu Đuống, Gia Lâm lên Từ Sơn, Bắc Ninh. Khi đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh, Nhung dừng xe ở ven đường và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân) 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nhung đưa 02 gói ma túy cho Sáng cầm ở tay phải, rồi Nhung tiếp tục điều khiển xe máy chở Sáng đi về. Khi đi đến khu vực Dốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên Sáng đã vứt 02 gói ma túy xuống đường nhưng bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng vật chứng nêu trên.

Vật chứng: Thu giữ của bị cáo TVS: 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, bàn phím bấm, có sim số 0973470287, đã qua sử dụng. Thu giữ của LVN: 01 điện thoại di động ITEL màu đỏ đen có sim số: 0399825842, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 6, màu trắng, đã qua sử dụng, có sim số 0823532767; 01 chiếc xe máy hiệu SHARK WINNERX, màu đỏ đen, BKS 26B2-571.70, đã qua sử dụng; 01 Đăng ký xe máy biển số xe BKS 26B2-571.70 mang tên LVN (bản phô tô); ví giả da màu đen.

Tại kết luận giám định số 11078/KLGD- PC09, ngày 26/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,102 gam.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSGL ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo LVN và TVS về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo LVN từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 18/12/2020.

Xử phạt: Bị cáo TVS từ 12 đến 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 18/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Sáng; trả lại điện thoại, ví giả da và xe máy cho các bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo: Thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của người bào chữa: Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì bị cáo Nhung và Sáng đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế; lần đầu tiên phạm tội; thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 40 phút ngày 18/12/2020, tại khu vực Dốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội, bị cáo LVN và TVS đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine, khối lượng 0,102 gam với mục đích để sử dụng. Vì vậy, các bị cáo phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo Nhung là người khởi xướng, thực hành tích cực, bị cáo Sáng là người giúp sức.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng kinh tế,

sức khỏe và chất lượng giống nòi. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời góp phần đấu tranh, phòng và chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy.

Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về vật chứng:

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo Sáng là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; đối với 02 chiếc điện thoại, 01 ví giả da thu của bị cáo Nhung và 01 chiếc điện thoại thu của bị cáo Sáng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; đối với 01 chiếc xe máy của bị cáo Nhung là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội lẽ ra phải tịch thu sung quỹ nhưng xét thấy đây là tài sản để đảm bảo đi lại của gia đình bị cáo Nhung nên trả lại bị cáo sử dụng, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4]. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho LVN do không xác định được nhân thân, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở nơi có điều kinh tế - xã hội khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo LVN và TVS phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo LVN 13 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2020.

Xử phạt: Bị cáo TVS 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của các bị cáo và Giám định viên. Bên trong gói niêm phong gồm: 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,094 gam là ma túy loại Heroine (đã lấy mẫu giám định 0,008 gam).

Trả lại chiếc điện thoại di động Itel màu đỏ đen có sim số: 0399825842 và chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu trắng, đã qua sử dụng, có sim số 0823532767; 01 ví giả da màu đen; 01 Chiếc xe máy hiệu SHARK WINNERX, màu đỏ-đen, BKS 26B2-571.70 cho LVN

Trả lại chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, bàn phím bấm, có sim số 0973470287 cho Tòng Văn Sáng.

Số vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 15/4/2021 giữa Công an huyện Gia Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Công an, VKSND, THADS h: Gia Lâm;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hồng Quang**